

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Thị U, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp S, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn B sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thị U và anh Nguyễn Văn B.
(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 10/3/2008 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị U và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Úc M, sinh ngày 25/02/2009, Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 07/7/2014 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/5/2018 cho chị Thị U trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Thanh P, sinh ngày 12/9/2010 cho anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi con. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Các đương sự thống nhất chị Thị U chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013728 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản trả lại cho chị Thị U số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng